

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/ST-HNGĐ

Ngày: 10-7-2019

*V/v: tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Tuyết

2. Bà Hoàng Thị Xuân Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội tham
gia phiên tòa: Bà Đào Thị Mai Phương-Kiểm sát viên**

Ngày 10 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về *tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần TAL, sinh năm 1982;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 39, ngách 180/84 phố NLB, phường QT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ cư trú: Số 54 ngách 241 ngõ KT, phố KT, phường PL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Có mặt.

2. Bị đơn: Anh VCT, sinh năm 1980;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 39, ngách 180/84 phố NLB, phường

QT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ cư trú: số nhà 54, ngõ 342 đường KĐ, phường HĐ, quận TX, thành phố Hà Nội.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, chị Trần TAL có đơn khởi kiện vụ án *tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*, yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 534/2014/QĐHNGĐ-ST ngày 26.12.2014 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ đã ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của chị và anh T về việc giao nuôi con như sau:

Giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Hồng Ánh, giao anh VCT trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Mạnh Q. Hai bên không phải đóng góp nuôi con cho nhau.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh VCT chỉ nuôi con vài hôm rồi trả lại cho chị, không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Q vẫn do chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Từ ngày 20.12.2018, anh T mới đón cháu Q về trực tiếp nuôi dưỡng. Do anh T không hoàn thành việc nuôi dưỡng con từ năm 2014 nên cháu Q không muốn ở với bố, có nguyện vọng ở với chị. Mặt khác, kể từ khi đón cháu Q về nuôi dưỡng, anh T không lo chăm chút cháu mà thường xuyên đưa cháu đi uống rượu với bạn bè.

Nay chị cho rằng anh T không đủ điều kiện nuôi con và cháu Q có nguyện vọng ở với mẹ nên đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Vũ Mạnh Q cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Quá trình giải quyết vụ án, các bên đương sự thống nhất nội dung vụ án như trên. Anh T xác nhận việc năm 2014, anh chỉ đón con về nuôi một thời gian, sau đó do công việc không ổn định, anh phải đi làm ăn nên đã để chị L nuôi dưỡng. Nay công việc của anh đã ổn định nên anh không đồng ý với việc chị L

xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn đã xuất trình các tài liệu, chứng cứ sau:

1. Giấy khai sinh các con (bản sao).
2. Đơn trình bày nguyện vọng của Vũ Mạnh Q.
3. Quyết định giải quyết việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số 354/2014/QĐHNGĐ-ST ngày 26.12.2014 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.
4. Bản sao chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu

Tại phiên tòa hôm nay,
Nguyên đơn, chị Trần TAL vẫn giữ nguyên yêu cầu như đã trình bày, xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Mạnh Q đối với anh VCT.

Bị đơn, anh VCT trình bày: khi được giao nuôi con do chưa ổn định về chỗ ở và công việc, cộng với việc cháu Vũ Anh Q tha thiết muốn về ở với mẹ và chị nên anh đã chiều con và đưa cháu Q cho chị L nuôi. Quá trình chị L nuôi dưỡng anh không cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu. Nay chị L xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh không đồng ý vì có thể để chị L trực tiếp nuôi dưỡng nếu cháu Q muốn nhưng về mặt giấy tờ thì anh phải là người đứng tên trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự giải quyết vụ án; các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Về thời hạn giải quyết vụ án kéo dài quá thời hạn chuẩn bị xét xử do đây là vụ án liên quan đến người chưa thành niên, việc thu thập chứng cứ liên quan đến lịch học và thi của người được nuôi dưỡng và các đương sự có nguyện vọng kéo dài để hòa giải nên việc kéo dài thời hạn chuẩn bị xét xử là do khách quan. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị Trần TAL đối với anh VCT; giao con

chung Vũ Mạnh Q cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con của anh T cho đến khi có sự thay đổi khác; về án phí: chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần TAL và anh VCT đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, đưa vụ án xét xử nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn số 354/2014/QĐHNGĐ-ST ngày 26.12.2014 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội đã quyết định về con như sau:

Giao cho chị Trần TAL trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Hồng Ánh, giao anh VCT trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Mạnh Q. Hai bên không phải đóng góp nuôi con cho nhau.

Các bên đương sự xác nhận, không có tranh chấp gì về việc giao nuôi con đối với cháu Vũ Hồng Ánh nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, anh VCT đón cháu Vũ Mạnh Q về nuôi được một thời gian ngắn rồi giao lại cho chị L, không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cháu Q vẫn do chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Từ ngày 20.12.2018, anh T đón cháu Q về trực tiếp nuôi dưỡng nhưng cháu Q vẫn tha thiết xin ở với mẹ. Nay, chị L có nguyện vọng thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng nuôi con Vũ Mạnh Q sau ly hôn đối với anh VCT.

Hội đồng xét xử xét thấy: việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn được quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 như sau:

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp

với lợi ích của con;

Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.

Trong trường hợp này, tòa án đã nhiều lần hòa giải nhưng chị L và anh T không thỏa thuận được với nhau về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. Tòa án đã xác minh về điều kiện nuôi dưỡng con chung của chị L và anh T, có cơ sở xác định anh chị có thu nhập ổn định, có chỗ ở ổn định và có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Cháu Vũ Mạnh Q đã 11 tuổi và được mẹ trực tiếp nuôi dưỡng từ khi còn nhỏ đến khi bố mẹ ly hôn là khi cháu được 7 tuổi cho đến nay nên về tâm tư, tình cảm cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. Về phía anh T cũng xác nhận do lúc đó cháu còn bé và anh phải đi làm xa nên đã để chị L trực tiếp nuôi dưỡng mặc dù theo quyết định của Tòa án, anh là người có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con cho chị L do chị L không yêu cầu nên anh không cấp dưỡng. Như vậy, anh T có vi phạm về nghĩa vụ nuôi dưỡng con chung. Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến cháu Vũ Mạnh Q, có sự chứng kiến của cô giáo hiệu trưởng và cô giáo chủ nhiệm lớp 5A, trường tiểu học Tô Vĩnh Diện, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Cháu Vũ Mạnh Q có nguyện vọng được ở với mẹ vì từ ngày về ở với bố, bố cháu không gần gũi, thường xuyên đưa cháu đi uống rượu cùng bạn bè đến muộn mới về nhà, cháu không có điều kiện học hành. Lời trình bày của cháu cũng phù hợp với thông tin do tổ trưởng tổ dân phố nơi anh VCT cư trú: bố con anh VCT thường xuyên đi từ sáng đến tối mới về nên cuộc sống của hai bố con như thế nào địa phương không nắm được.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao con chung Vũ Mạnh Q cho chị Trần TAL trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T và chị L vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần TAL không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh VCT cho đến khi chị Trần TAL có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

[4] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Trần TAL phải chịu toàn bộ án phí vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Căn cứ vào Điều 27, 63, 227, 220, 264, 266, 267, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Trần TAL đối với anh VCT.

Giao con chung Vũ Mạnh Q, sinh ngày 20.11. 2008 cho chị Trần TAL trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần TAL không yêu cầu anh VCT cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh VCT cho đến khi chị L có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh VCT được quyền đi lại trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3- Về án phí: Chị Trần TAL phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 00005654 ngày 07.01.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa

hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN
DÂN

THẨM PHÁN

HỘI THẨM NHÂN
DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận TX;
- Thi hành án dân sự quận TX;
- Lưu.

Phương Thảo

(27) Tùy từng trường hợp mà ghi rõ các căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(28) Ghi các quyết định của Tòa án về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án, về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo đối với bản án; trường hợp có quyết định phải thi hành ngay thì phải ghi rõ quyết định đó. Đối với trường hợp xét xử sơ thẩm lại vụ án mà bản án, quyết định đã bị hủy một phần hoặc toàn bộ theo quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm thì ghi vấn đề tài sản, nghĩa vụ đã được thi hành (nếu có) theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nhưng bị hủy; trường hợp có quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự thì phải ghi rõ nội dung về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án.

(29) Phần cuối cùng của bản án, đối với bản án được thông qua tại phòng nghị án thì phải có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử và đóng dấu (bản án này phải lưu vào hồ sơ vụ án); đối với bản án để gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện và Viện kiểm sát thì ghi như sau:

Nơi nhận:

Ghi những nơi mà Tòa án cấp sơ thẩm phải giao hoặc gửi bản án theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng dân sự và những nơi cần lưu bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

